

Long An, ngày 26 tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO**

Kết quả khảo sát về việc lấy ý kiến các bên liên quan về mức độ đáp ứng của CSVC-TB, phòng Thí nghiệm-Thực hành, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ năm 2022

(Khảo sát phiếu online)

### **1. Mục đích**

- Tiếp thu ý kiến đóng góp của cán bộ, nhân viên, giảng viên, sinh viên (SV) nhằm hiểu rõ hơn tâm tư, nguyện vọng của người học về mức độ đáp ứng của cơ sở vật chất (CSVC), phòng thực hành (TH)- Thí nghiệm (TN), hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) và các dịch vụ tại Trường năm 2022;

- Nhà trường có thêm căn cứ điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học tại Thư viện, các phòng TH, TN, hệ thống CNTT và dịch vụ. Qua đó, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công việc và nâng cao hiệu quả hoạt động dạy và học của Trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra;

- Đảm bảo lợi ích, tạo điều kiện để các bên liên quan được bày tỏ ý kiến, quan điểm và nhân xét của mình về các hoạt động, điều kiện học tập liên quan đến khóa đào tạo và các hoạt động khác của Nhà trường.

### **2. Yêu cầu**

- Thông tin phản hồi từ các bên liên quan tham gia khảo sát được xử lý khách quan, trung thực và được sử dụng đúng mục đích.

### **3. Thời gian thực hiện**

- Thời gian khảo sát: Từ 11/12/2022 đến 20/12/2022.

### **4. Đối tượng, phạm vi thực hiện**

- Cán bộ, nhân viên, giảng viên trường Đại học Tân Tạo

- Sinh viên các lớp đại học hệ chính quy các ngành của các Khoa trong trường.

## 5. Nội dung:

- Có 23 câu hỏi được thu thập ý kiến về mức độ đáp ứng của CSVC, phòng Thí nghiệm-Thực hành, hệ thống CNTT và các dịch vụ tại Trường năm 2023

- Để đánh giá sự hài lòng của SV, sử dụng thang đánh giá mức độ hài lòng dựa trên 5 mức độ (thang đo Likert): 1-Rất không hài lòng; 2-Không hài lòng; 3-Bình thường; 4-Hài lòng; 5-Rất hài lòng.

- Người thực hiện khảo sát có thể góp ý, đề xuất thêm nội dung vào mục Ý kiến khác.

## 6. Phương pháp thực hiện

- Sử dụng gửi đường link khảo sát trực tiếp tới từng đối tượng liên quan thông qua các kênh tương tác như: Website trường, Email, Zalo, Lãnh đạo các đơn vị, Cố vấn học tập.

- Lưu trữ và xử lý dữ liệu trên hệ thống intranet của trường.

- Viết báo cáo kết quả sau khi xử lý dữ liệu

- Link khảo sát: <https://intranet.ttu.edu.vn/oath.php/oauth/login>

- Phản hồi kết quả khảo sát đến các bên liên quan;

- Lưu trữ kết quả khảo sát;

## 7. Kết quả thu thập

### 7.1 Tổng quan

- Tổng đánh giá: 501, chiếm 84%

- Điểm trung bình: 4.64

- Mức đánh giá: Rất tốt

- Không tốt: 108/11523 lượt bình chọn, chiếm 1%

- Chưa tốt lắm: 138/11523 lượt bình chọn, chiếm 1%

- Khá tốt: 549/11523 lượt bình chọn, chiếm 5%

- Tốt: 2115/11523 lượt bình chọn, chiếm 18%

- Rất tốt: 8506/11523 lượt bình chọn, chiếm 74%

### 7.2 Chi tiết

**Câu hỏi 1.** Số lượng phòng làm việc, phòng họp,... đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của hoạt động quản lý, điều hành của Nhà trường, Phòng, Ban, các Khoa

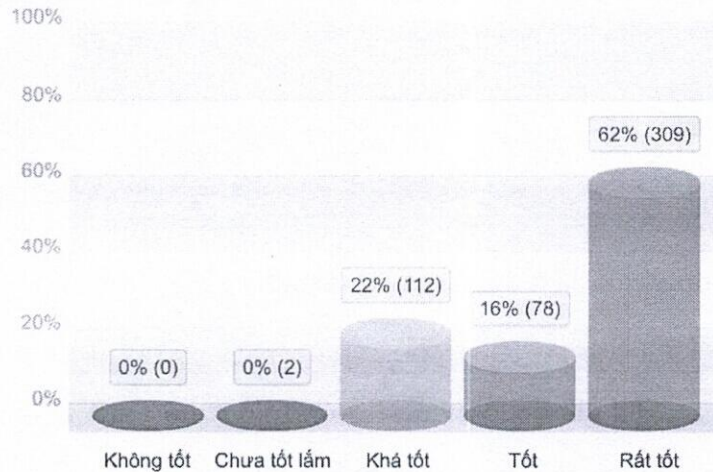
- Điểm trung bình là 4.59, đạt mức Rất tốt

100%

80%

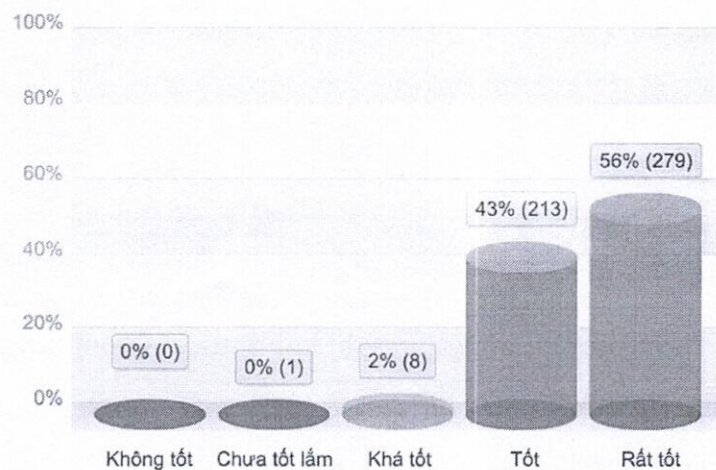
**Câu hỏi 2.** Trang thiết bị trong phòng làm việc, phòng họp,... phù hợp, đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu công việc của cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên

- Điểm trung bình là 4.39, đạt mức Rất tốt



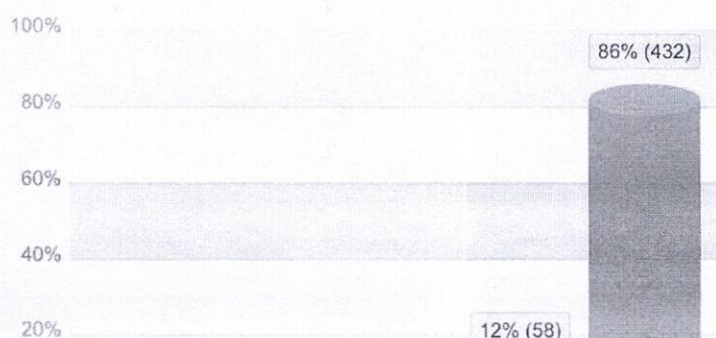
**Câu hỏi 3.** Các phòng làm việc, phòng họp đều được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ công việc như máy tính, máy chiếu, hệ thống điều hòa, âm thanh, ánh sáng

- Điểm trung bình là 4.54, đạt mức Rất tốt

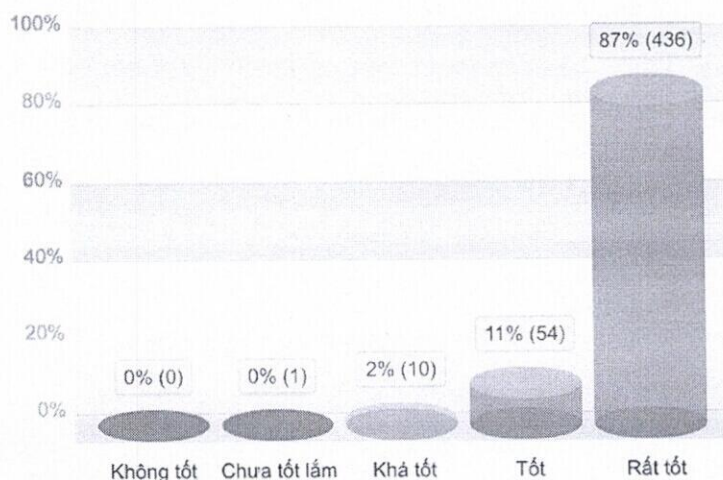


**Câu hỏi 4.** Trang thiết bị trong phòng học, giảng đường, hội trường phù hợp, đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu dạy-học của giảng viên và sinh viên

- Điểm trung bình là 4.84, đạt mức Rất tốt



**Câu hỏi 5.** Các phòng học, giảng đường, hội trường đều được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ dạy-học như máy chiếu, hệ thống điều hòa, âm thanh, ánh sáng,...



- Điểm trung bình là 4.85, đạt mức Rất tốt

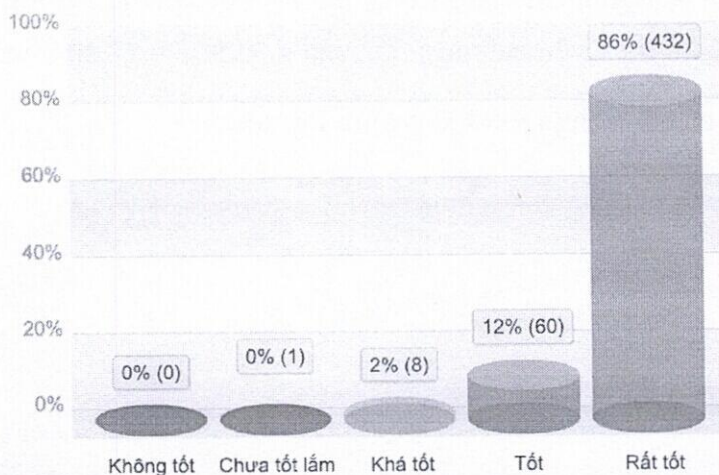
**Câu hỏi 6.** Số lượng phòng học, giảng đường, hội trường đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu dạy-học của giảng viên và sinh viên

- Điểm trung bình là 4.86, đạt mức Rất tốt



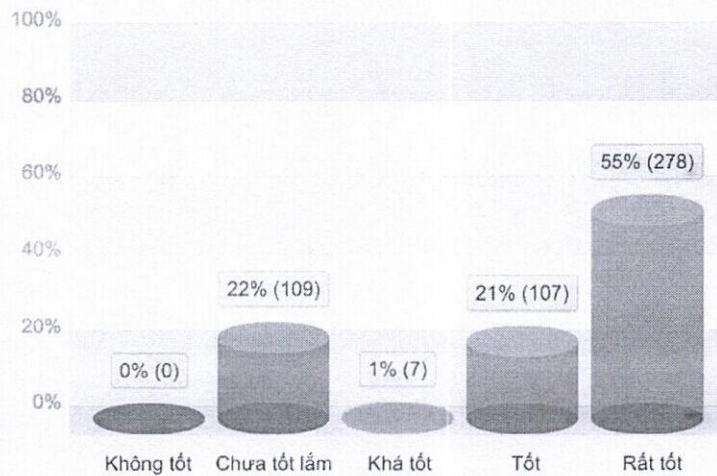
**Câu hỏi 7.** Số lượng phòng thí nghiệm, thực hành đáp ứng được yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Điểm trung bình là 4.84, đạt mức Rất tốt



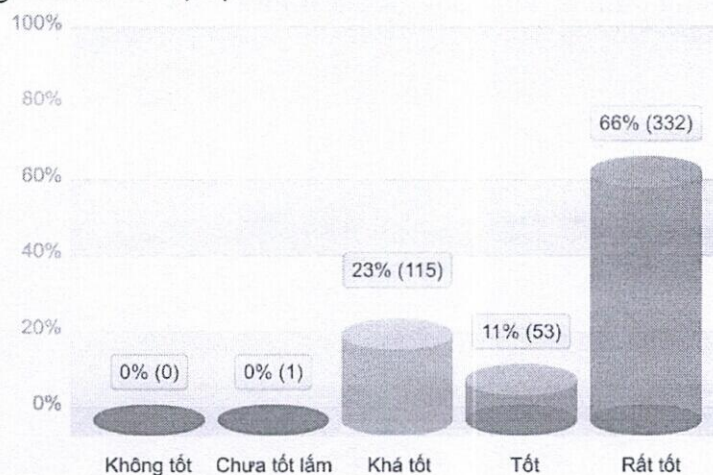
**Câu hỏi 8.** Trang thiết bị trong phòng thí nghiệm, thực hành phù hợp, đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Điểm trung bình là 4.11, đạt mức Rất tốt



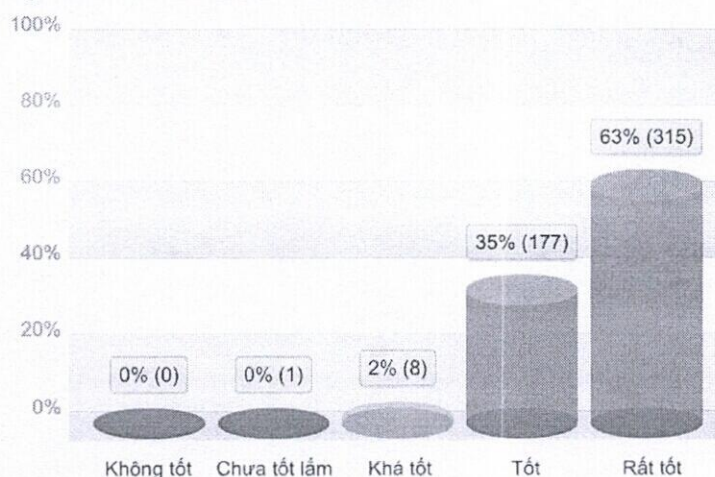
**Câu hỏi 9.** Các quy định về quản lý, nội quy, hướng dẫn sử dụng phòng thí nghiệm, thực hành đảm bảo an toàn cho giảng viên, sinh viên

- Điểm trung bình là 4.43, đạt mức Rất tốt



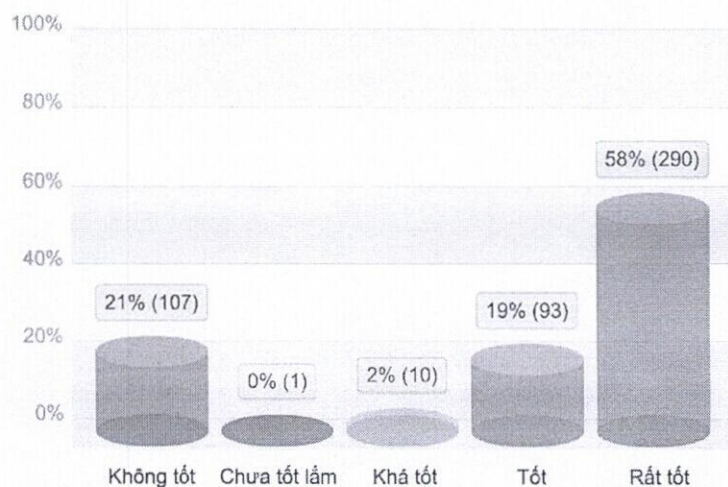
**Câu hỏi 10.** Mức độ hài lòng của anh, chị về số lượng và chất lượng các phòng làm việc, phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành; năng lực và thái độ phục vụ của nhân viên phụ trách

- Điểm trung bình là 4.61, đạt mức Rất tốt



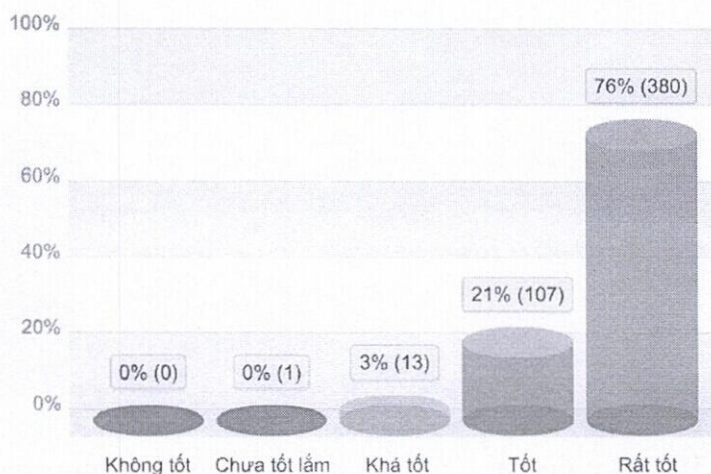
**Câu hỏi 11.** Anh, chị dễ dàng tiếp cận nguồn tài liệu tham khảo, cơ sở dữ liệu, học liệu của thư viện

- Điểm trung bình là 3.91, đạt mức Tốt



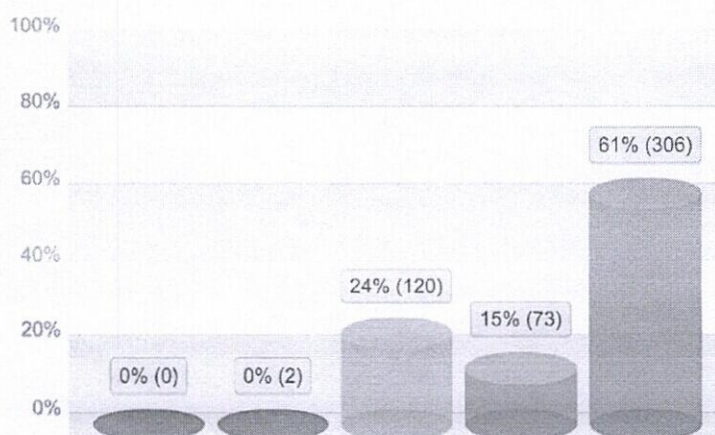
**Câu hỏi 12.** Nguồn tài liệu tham khảo, cơ sở dữ liệu, học liệu của thư viện đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu của giảng viên, sinh viên

- Điểm trung bình là 4.73, đạt mức Rất tốt



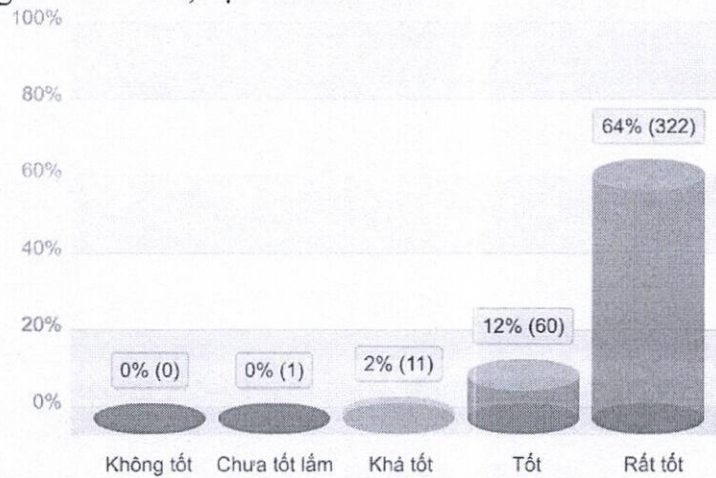
**Câu hỏi 13.** Anh, chị hài lòng về chất lượng phục vụ của thư viện và thái độ phục vụ của nhân viên phụ trách

- Điểm trung bình là 4.36, đạt mức Rất tốt



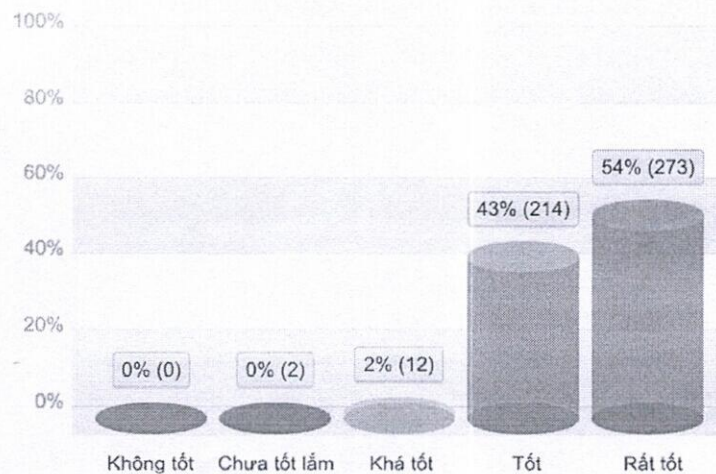
**Câu hỏi 14.** Hệ thống CNTT của Nhà trường đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và sinh viên

- Điểm trung bình là 3.76, đạt mức Tốt



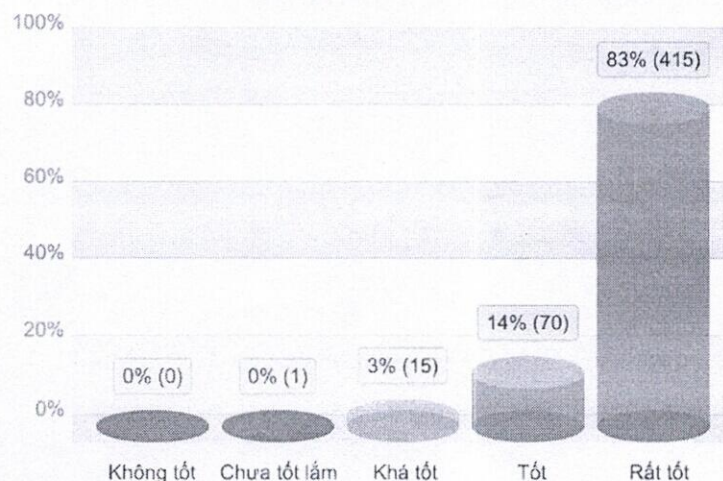
**Câu hỏi 15.** Các thông tin trên Website của Nhà trường, các Khoa được cập nhật đầy đủ, kịp thời và dễ dàng truy cập

- Điểm trung bình là 4.51, đạt mức Rất tốt



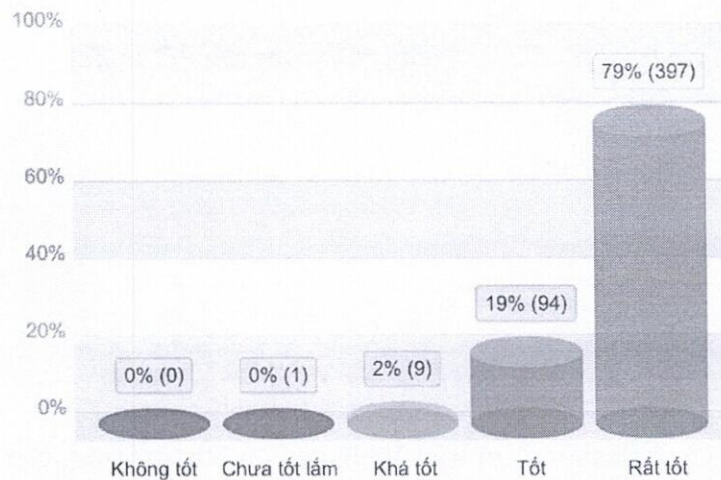
**Câu hỏi 16.** Các chính sách xã hội, chăm sóc sức khỏe, học bổng, hỗ trợ tài chính cho sinh viên được triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định

- Điểm trung bình là 4.79, đạt mức Rất tốt



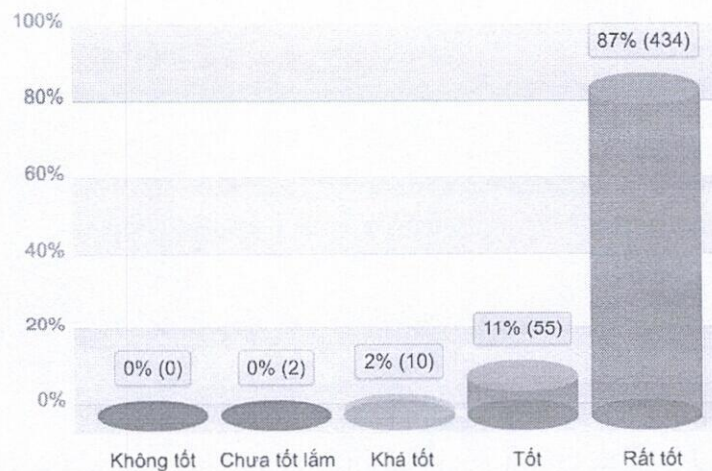
**Câu hỏi 17.** Nhà trường cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, phương thức kiểm tra đánh giá, ... đến sinh viên ngay từ đầu khóa học, năm học

- Điểm trung bình là 4.77, đạt mức Rất tốt



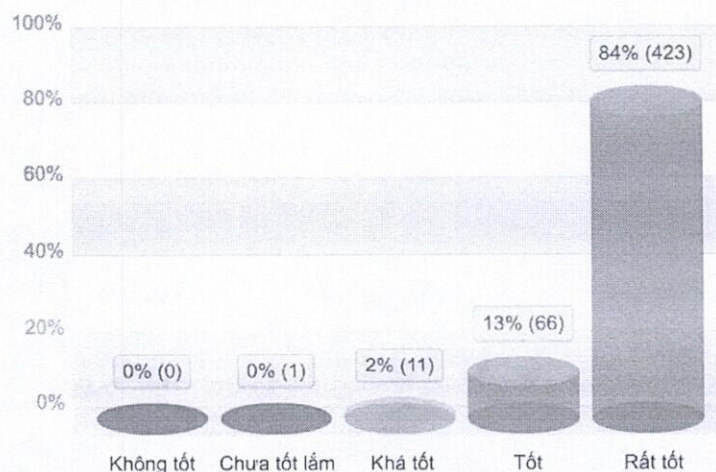
**Câu hỏi 18.** Nhà trường giải quyết các thắc mắc của sinh viên về chế độ chính sách, về kết quả kiểm tra, đánh giá, ... kịp thời, thỏa đáng

- Điểm trung bình là 4.84, đạt mức Rất tốt



**Câu hỏi 19.** Hoạt động tư vấn học tập, tư vấn, hỗ trợ tìm việc làm, tổ chức hoạt động ngoại khóa giúp ích rất nhiều cho sinh viên trong quá trình học tập, tìm việc làm

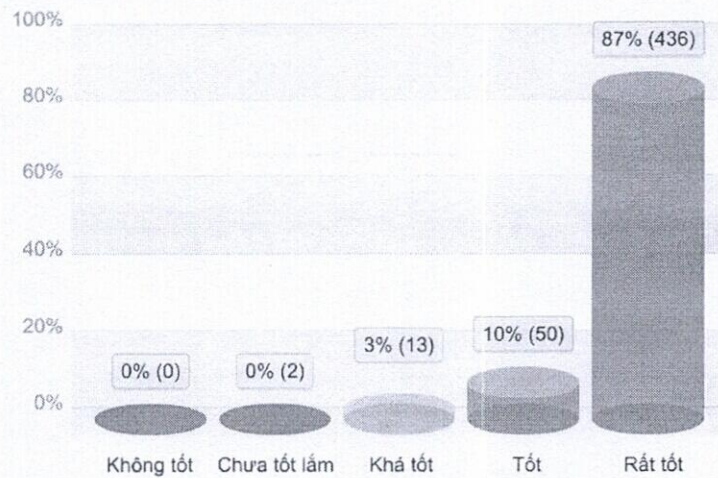
- Điểm trung bình là 4.82, đạt mức Rất tốt





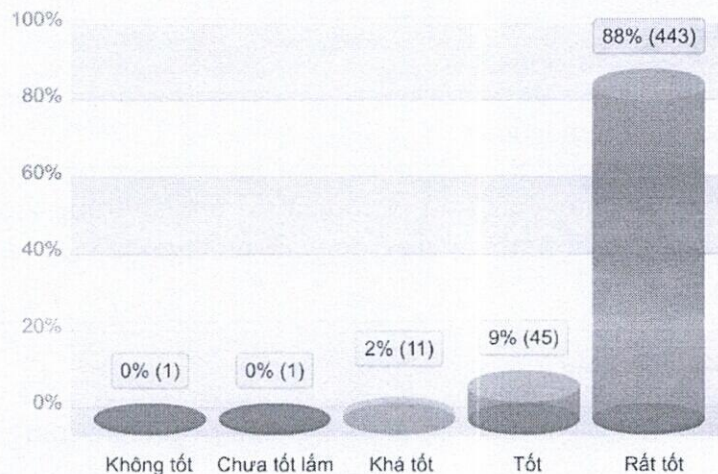
**Câu hỏi 20.** Mức độ hài lòng của anh, chị về thái độ phục vụ của nhân viên phụ trách ở các Khoa, Phòng, Ban

- Điểm trung bình là 4.84, đạt mức Rất tốt



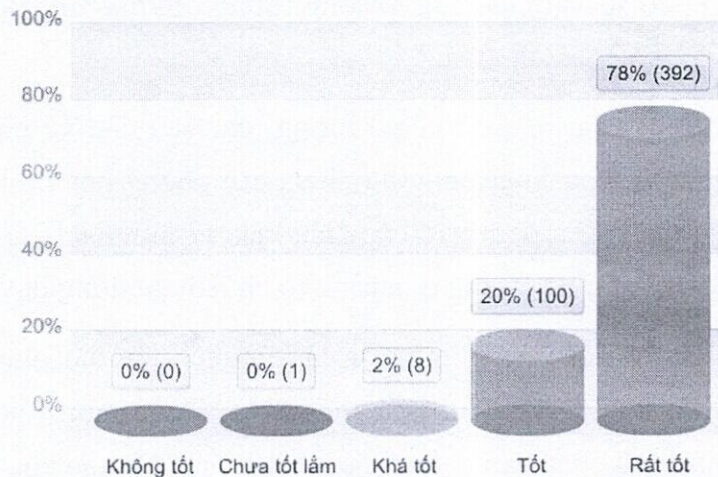
**Câu hỏi 21.** Mức độ hài lòng của anh, chị về điều kiện ăn, ở và cung cách quản lý, phục vụ tại KTX, căn tin của Nhà trường

- Điểm trung bình là 4.85, đạt mức Rất tốt

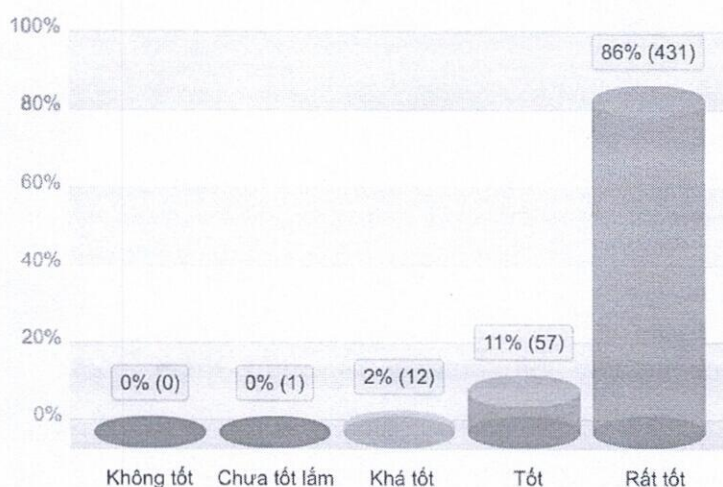


**Câu hỏi 22.** Cảnh quan sư phạm của Nhà trường xanh, sạch đẹp, an toàn, tạo sự thoải mái cho tất cả mọi người trong quá trình làm việc, học tập, nghiên cứu

- Điểm trung bình là 4.76, đạt mức Rất tốt



**Câu hỏi 23.** Mức độ hài lòng của anh, chị về môi trường thân thiện, thoải mái trong quá trình làm việc, dạy học, học tập, nghiên cứu tại Nhà trường



- Điểm trung bình là 4.59, đạt mức Rất tốt

#### Ý kiến khác:

| STT | Ý kiến  |
|-----|---|
| 1   | Chưa có nhà xe cho sinh viên  |
| 2   | Phòng học cần thêm Micro  |
| 3   | wifi nhà trường quá yếu khó truy cập gây khó khăn trong việc tra cứu thông tin có vài nơi tại trường hoặc thậm chí trong các phòng học việc bắt sóng wifi cũng rất khó khăn |

### 8. Kết luận

Các câu hỏi đánh giá mức độ đáp ứng cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ thông tin và các dịch vụ tại Trường đều có điểm trung bình đạt mức rất tốt, tốt (từ 3.76 -4.86 điểm) trong đó câu hỏi 6 có điểm trung bình cao nhất và câu hỏi 14 có điểm trung bình thấp nhất. Qua đó, có thể dễ dàng rút ra các kết luận sau:

- Hệ thống cơ sở vật chất của Trường tương đối đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên:


+ Nhà trường đảm bảo đủ về số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng các phòng học, giảng đường phục vụ cho hoạt động dạy học, các phòng học có kích thước chuẩn; đầy đủ các trang thiết bị thiết yếu; đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng; có bảng ghi, máy chiếu; đáp ứng được nhu cầu trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học.

+ Trường có đủ các trang thiết bị công nghệ hiện đại phục vụ cho nhu cầu dạy và học. hỗ trợ tốt hoạt động tự học và tự nghiên cứu của người học góp phần đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng đào tạo của Nhà trường.

+ Các phòng thực hành, thí nghiệm đảm bảo nhu cầu thực hành, thí nghiệm các môn học. Gắn liền thực hành với dạy học lý thuyết giúp người học không chỉ tiếp thu kiến thức một cách thụ động mà còn chủ động chiếm lĩnh kiến thức, hình thành và rèn luyện kỹ năng, thực hành chuyên môn bên cạnh việc học kiến thức.

- Bên cạnh đó Nhà trường đã tiếp thu các ý kiến đề hoàn thiện hơn trong việc đáp ứng về CSVC như: nhà để xe đang được xây dựng, về việc kính hiển vi - trang thiết bị phục vụ cho phòng thực hành - thí nghiệm đã được bảo dưỡng định kỳ, mức độ đáp ứng của các đề xuất cũng dần được cải thiện,...


- Tuy nhiên, còn có một số ý kiến của các bên liên quan đưa ra cần được nhà trường chú trọng, xem xét và giải quyết để nâng cao chất lượng hơn như: bổ sung thêm một số trang bị cho phòng học, giảng đường như micro, hệ thống wifi cần được nâng cấp,...

Trên đây là báo cáo kết quả sát lấy ý kiến của các bên liên quan về mức độ đáp ứng cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ thông tin và các dịch vụ tại Trường Đại học Tân Tạo năm 2022. Các Phòng, Ban căn cứ kết quả khảo sát, đề xuất phương án khắc phục tồn tại và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho năm 2023. 

**Nơi nhận:**

- HĐT, BGH (b/c);
- Các đơn vị Trường;
- Lưu: P.QLCSVC-TB.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG**

  
Nguyễn Đức Tài